

KINH 1279.¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, có một Thiên tử tướng mạo tuyệt, vào lúc cuối đêm, đến chỗ Phật, đánh lễ sát chân Phật, ngồi lui qua một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà. Thiên tử kia nói kệ hỏi Phật:

*Thoái lạc, bị đánh bại
Làm sao mà biết được?
Cúi xin Thế Tôn nói,
Cửa bại vong thế nào?*

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp:

*Chỗ thắng dễ biết được,
Chỗ bại biết cũng dễ;
Pháp lạc chỗ thắng xú,
Hủy pháp là bại vong.
Ưu thích tri thức ác,
Không ưa tri thức thiện;
Sanh oán kết bạn lành,
Đó gọi cửa bại vong.
Ưu thích người bất thiện,
Người thiện lại ganh ghét;
Muốn ác, không muốn thiện,
Đó gọi cửa bại vong.
Đấu, cân, lừa dối người,
Đó gọi cửa bại vong.
Đam mê rượu, cờ bạc,
Chơi bời mê nữ sắc;
Tiêu tan hết của cải,
Đó gọi cửa bại vong.
Người nữ không tự giữ,*

¹. Pāli, Sn.1.6. Parābhava. N^o100(277).

Bỏ chồng theo người khác;
Người nam tính phóng đảng,
Bỏ vợ theo ngoại sắc.
Những gia đình như vậy,
Đều đọa cửa bại vong.
Vợ già lấy chồng trẻ,
Tâm thường hay ghen ghét;
Ghen ghét nằm không yên,
Đó gọi cửa bại vong.
Chồng già lấy vợ trẻ,
Đọa bại vong cũng vậy.
Thường thích mê ngủ nghỉ,
Bạn bè cùng đi chơi.
Biếng lười, ưa sân hận,
Chúng rơi cửa bại vong.
Nhiều cửa kết bạn bè,
Ăn uống không điều độ;
Tiêu tan nhiều cửa cải,
Chúng rơi cửa bại vong.
Ít cửa nhiều tham dục,
Sanh vào nhà Sát-lợi;
Thường mong làm vương giả,
Đó là cửa bại vong.
Cầu châu ngọc anh lạc,
Giày da, che tàn lọng;
Trang sức từ keo kiệt,
Đó là cửa bại vong.
Nhận thức ăn của người,
Keo kiệt tiếc của mình;
Không đáp ơn cho người,
Đó là cửa bại vong.
Sa-môn, Bà-la-môn,
Cung thỉnh vào nhà mình;
Keo lãn không cúng kíp,
Đó là cửa bại vong.

Sa-môn, Bà-la-môn,
Thứ lớp đi khát thực;
Quở trách không muốn cho,
Đó là cửa bại vong.
Cha mẹ nếu tuổi già,
Không tùy thời phụng dưỡng;
Có của mà không nuôi,
Đó là cửa bại vong.
Đối cha mẹ, anh em,
Đánh đuổi và mạ nhục;
Không tôn ti trật tự,
Đó là cửa bại vong.
Đối Phật và đệ tử,
Tại gia cùng xuất gia;
Hủy báng không cung kính,
Đó là đọa cửa phụ.
Thật chẳng A-la-hán,
Tự xưng A-la-hán;
Đó là giặc thế gian,
Rơi vào cửa bại vong.
Đó, bại vong ở đời,
Ta thấy biết nên nói;
Giống như đường hiểm sợ,
Người trí phải lánh xa.

Khi ấy Thiên tử kia lại nói kệ:

Lâu thấy Bà-la-môn,
Mau đạt Bát-niết-bàn;
Qua rồi mọi sợ hãi,
Vượt hẳn đời ái ân.

Sau khi Thiên tử kia nghe những gì Phật nói, hoan hỷ, tùy hỷ
đánh lễ sát chân Phật, liền biến mất.

M

KINH 1280.²

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, có một Thiên tử tướng mạo tuyệt vời, vào lúc cuối đêm, đến chỗ Phật, đánh lễ sát chân Phật, ngồi lui qua một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà. Thiên tử kia nói kệ:

*Gì xuống thấp, xuống theo,
Gì cất cao, cất theo;
Trẻ em chơi thế nào,
Như trẻ ném đất nhau?*

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp:

*Ái xuống thì xuống theo,
Ái lên thì lên theo;
Ái đùa đối kẻ ngu,
Như trẻ ném đất nhau.*

Bấy giờ, Thiên tử kia lại nói kệ:

*Lâu thấy Bà-la-môn,
Mau đạt Bát-niết-bàn;
Qua rồi mọi sợ hãi,
Vượt hẳn đời ái ân.*

Thiên tử kia nghe những gì Phật nói, hoan hỷ, tùy hỷ đánh lễ sát chân Phật, liền biến mất.

M

². Cf. N^o100(278).